

Bản án số: 325/2025/HS-PT
Ngày: 04 - 6 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Tấn Long

Các Thẩm phán: ông Phạm Tồn

ông Trần Đức Kiên

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Duy Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Đoàn Minh Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 210/2025/TLPT-HS ngày 29 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo **Nguyễn Công H**; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2025/HS-ST ngày 04 tháng 04 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Công H; giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh ngày 10 tháng 6 năm 1993 tại: **Q, Quảng Nam**; nơi cư trú: **thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam**; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Số CCCD: 049093009407 cấp ngày 06/9/2021; nơi cấp: **Cục C** về TTXH **Bộ C1**; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: lao động phổ thông; con ông **Nguyễn Công T** (sinh năm 1956) và bà **Võ Thị Q** (sinh năm 1957); gia đình bị can có bảy anh, chị em, bị cáo là con thứ sáu; bị cáo có vợ là **Trương Thị D** (sinh năm 1995), có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2024, cùng trú **thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam**; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: ngày 06/9/2021, bị **Ủy ban nhân dân xã Q** xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi: “*không thực hiện biện pháp bảo vệ cá nhân đối với người có nguy cơ mắc dịch bệnh theo hướng dẫn của cơ quan y tế*” (đã nộp phạt ngày 10/9/2021);

Bị bắt tạm giam từ ngày 21/10/2024, đang bị tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh Q**; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư **Mai Thị T1 – Văn phòng L** và Cộng sự, thuộc **Đoàn Luật sư tỉnh Q**; địa chỉ: **A T, phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam**; có đơn xin xử vắng mặt.

- Bị hại: ông **Đinh Hữu Đ**, sinh ngày 29/9/1981; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam**; địa chỉ hiện nay: **K đường L, phường H, quận C, Tp ..** Nghề nghiệp: Lái xe; vắng mặt, có gửi đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/7/2024, nhà bà **Nguyễn Thị T2** (sinh năm 1964, trú **thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam**) tổ chức đám giỗ và có mời bà con, hàng xóm đến tham dự. Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, nhiều người đã ra về trước, còn lại 03 bàn ngồi uống bia, trong đó có **Nguyễn Công H**, ông **Đinh Hữu Đ** (sinh năm 1981), ông **Nguyễn H1** (sinh năm 1970) cùng trú **thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam**. Khoảng 13 giờ cùng ngày, ông **Nguyễn Công H2** (sinh năm 1983, cùng trú **thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam**; là anh ruột của **Nguyễn Công H**) đến nhà bà **T2** ngồi chơi nhưng không uống rượu, bia do đang bị bệnh.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, ông **Đinh Hữu Đ** nhìn thấy ông **Nguyễn Công H2** đang ngồi ở bàn bên cạnh, biết ông **H2** đang bị bệnh nên ông **Đ** đi đến chỗ ông **H2** ngồi, khoác tay lên vai ông **H2** và hỏi “*bạn có khỏe không?*”; ông **H2** trả lời “*cũng khỏe bạn*”, ông **Đ** nói tiếp “*uống đi cho vui chớ*” (ý là rủ ông **H2** uống bia) nhưng ông **H2** nói lại “*tôi ngồi chơi chớ không uống được mô*”. Khi nghe vậy thì ông **Đ** nói với ông **H2** “*bạn cố gắng ăn uống hỉ*”. Lúc này, **Nguyễn Công H** (là em ruột của ông **H2**) đang ngồi nhậu ở bàn bên cạnh nhìn thấy nghĩ rằng ông **Đ** gây sự với ông **H2** nên **H** đi đến nói với ông **Đ** “*ông làm chi anh tôi đó. Ông đừng có thấy anh của tôi đau yếu mà dễ người, coi thường*”, ông **Đ** trả lời “*lâu ngày tau hỏi thăm sức khỏe anh mi chứ làm gì đâu*”, **H** tiếp tục nói “*ông tin tui cắt cổ ông không*” thì ông **Đ** trả lời “*mi ưng làm chi làm*”. Sau khi nghe ông **Đ** nói vậy, **H** đi xuống nhà bếp của bà **Nguyễn Thị T2** tìm dao. Bà **T2** nhìn thấy **H** nên hỏi “*đi kiếm cái chi đó*”, **H** trả lời “*cho con mượn con dao để lên cắt chanh*”. Bà **T2** lấy 01 con dao (loại dao phay dài 31 cm có phần lưỡi dao có hình dạng bầu, có mũi nhọn, dài 20cm, nơi rộng nhất 5cm; phần cán bằng gỗ, dài 12cm) đưa cho **H**.

Sau khi được bà **T2** đưa mượn con dao, **Nguyễn Công H** cầm dao trên tay phải đi đến đứng phía bên trái ông **Đinh Hữu Đ**, **H** đưa lưỡi dao lên gần vùng cổ dưới cầm bên trái của ông **Đ** rồi cắt một nhát theo hướng từ trước về sau (theo hướng nhìn của **Đ**) gây thương tích chảy máu. Ông **Nguyễn H1** đang ngồi nhậu tại bàn bên cạnh nhìn thấy **H** sau khi cắt vào cổ ông **Đ** xong thì cầm con dao đưa lên cao nên ông **H1** chạy đến dùng hai tay cầm vào cổ tay phải của **H** giữ chặt và vận từ phải qua trái làm con dao trên tay **H** rơi xuống đất, **H** đi lui lại phía sau rồi bỏ chạy rời khỏi hiện trường. Ông **Đ** được người dân đưa đến **Trung tâm y tế huyện Q** cấp cứu. Tại đây, bác sĩ kiểm tra ghi nhận tình trạng thương tích của ông **Đ** tại vùng dưới cầm bên trái có vết thương rách da dài 08cm, ông **Đ** được điều trị xử trí thuốc, khâu vết thương 02 lớp cầm máu (khâu 03 mũi chỉ tiêu bên trong và khâu 07 mũi chỉ bên ngoài) và kê đơn lấy thuốc rồi cho về nhà tiếp tục điều trị.

*** Vật chứng tạm giữ trong vụ án:**

- 01 con dao dài 31cm, lưỡi dao có hình dạng bầu, mũi nhọn, dài 20cm, nơi rộng nhất 5cm; cán bằng gỗ dài 11cm, do bà **Nguyễn Thị T2** giao nộp;
- 01 (một) đĩa DVD chứa dữ liệu ghi lại quá trình kiểm tra hiện trường và diễn

biến hành vi của **Nguyễn Công H**;

- 01 (một) đĩa DVD chứa dữ liệu ghi hình có âm thanh việc hỏi cung bị can **Nguyễn Công H** vào ngày 12/02/2025.

* Kết quả giám định thương tích của ông **Đinh Hữu Đ**:

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 500/KLTTCT-TTPY ngày 20/08/2024 của **Trung tâm Pháp y tỉnh Q** kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông **Đinh Hữu Đ** tại thời điểm giám định là 04%, với thương tích chi tiết là 01 sẹo kích thước trung bình phía dưới cằm - cổ bên trái.

- *Xác định vật gây thương tích và cơ chế hình thành thương tích*: vết thương phía dưới cằm - cổ bên trái là do vật sắc tác động trực tiếp gây nên với lực vừa phải. Hướng từ trái sang phải.

- Với vết thương vùng cằm - cổ bên trái của ông **Đinh Hữu Đ** chỉ gây rách da và cơ đơn thuần không gây tổn thương mạch máu lớn, nếu không được đưa đi cấp cứu kịp thời có thể không dẫn đến tử vong. (Bút lục: 87-90).

* Kết quả giám định ADN: tại Kết luận giám định số 109/KL-KTHS ngày 06/02/2025 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: *trên con dao gửi giám định có máu của **Đinh Hữu Đ***.

Bản cáo trạng số 33/CT-VKSQN-P2 ngày 27 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo, về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2025/HS-ST ngày 04 tháng 04 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Công H** phạm tội “Giết người”.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Công H** 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 21/10/2024).

[3] Kháng cáo:

Ngày 10 – 4 – 2025 bị cáo **Nguyễn Công H** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nêu lý do kháng cáo là hình phạt quá nặng so với hành vi phạm tội.

[4] Tại phiên toà phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, có ý kiến tranh luận là mức độ hậu quả thấp, bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo có luận cứ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về tội danh đối với bị cáo vì hành vi của bị cáo gây hậu quả rất nhỏ, chỉ mang tính đe dọa,

không có ý thức muốn tước đoạt mạng sống của bị hại và cơ cấu hình thành vết thương nếu không cấp cứu kịp thời cũng không chết người nên chỉ là hành vi cố ý gây thương tích. Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất nguy hiểm của hành vi để kết tội “giết người”, sau đó lại tiếp tục xem xét tính chất để quyết định hình phạt là không hợp lý, nên quá nặng. Về tình tiết giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS vì bị cáo đã có ý thức bồi thường mặc dù bị hại không nhận; do có thêm tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu ý kiến: tại giai đoạn phúc thẩm, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xét kháng cáo thì thấy Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo với hình phạt quá nghiêm khắc; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, đồng thời áp dụng thêm tình tiết bồi thường để giảm cho bị cáo một phần hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về thủ tục tố tụng: các Cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội:

Vào ngày 27/7/2024, **Nguyễn Công H** và nhiều người khác đến dự đám giỗ tại nhà bà **Nguyễn Thị T2** thuộc thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, **Nguyễn Công H** đã uống nhiều bia thì nhìn thấy ông **Đinh Hữu Đ** đang nói chuyện, hỏi thăm sức khỏe ông **Nguyễn Công H2** (là anh ruột của **H**), nghĩ rằng ông **Đ** gây sự với ông **H2** nên **H** có lời lẽ đe dọa sẽ cắt cổ ông **Đ**; liền tiếp đó, **H** xuống nhà bếp của bà **T2** lấy con dao dài 31cm (phần lưỡi dao có hình dạng bầu, có mũi nhọn, dài 20cm, nơi rộng nhất 5cm; phần cán bằng gỗ, dài 11cm) đi đến chỗ ông **Đ** và bất ngờ dùng dao cắt vào vị trí cằm - cổ bên trái của ông **Đ** là vùng trọng yếu trên cơ thể con người, gây vết thương dài 8cm với thương tích 04%.

Bản án hình sự sơ thẩm đã quyết định bị cáo **Nguyễn Công H** đã phạm tội “*Giết người*” với tình tiết định khung “*có tính chất côn đồ*” được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 là phù hợp với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội.

[3] Xem xét về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính côn đồ, hung hãn và ý thức coi thường pháp luật.

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có bà ngoại là Liệt sỹ, hiện bị cáo có 3 con nhỏ, vợ không có việc làm ổn định, gia đình khó khăn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1,

khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đồng thời hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên áp dụng Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự. Bản án hình sự sơ thẩm đã đánh giá tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo mức hình phạt 09 năm tù là có phần nặng, nhưng vẫn trong phạm vi định lượng của định khung hình phạt. Về đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự không được chấp nhận vì không có tài liệu chứng cứ thể hiện có bồi thường thiệt hại. Bị cáo kháng cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo.

[4] Các quyết định khác còn lại của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Công H**, giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2025/HS-ST ngày 04 tháng 04 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

2. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Công H** 09 (chín) năm tù về tội “Giết người”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 21/10/2024).

3. Các quyết định còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm bị cáo **Nguyễn Công H** phải chịu là 200.000 đồng.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam Bình Định;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Quảng Nam;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSPA, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Long